SỞ GDĐT TỈNH QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN BIÊN CHẾ VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021-2022

TT	Tên trường THCS	Lớp 10	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	Điểm TB cả năm học lớp 9	Điểm TB cuối năm của môn Toán và Ngữ văn		Điểm xét tuyển
					Ngày	Tháng	Năm					Toán	Ngữ văn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	20	21	22	23	24
1	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Trần Ngọc Tuấn*	*Nam*	*25*	*9*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*3*	*6,6*	*6,1*	*5,7*	28
2	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Thái Thị Nguyên Linh*	*Nữ*	*10*	*8*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,9*	*8,8*	*8,8*	40
3	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Huỳnh Phúc Gia*	*Nam*	*16*	*12*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,7*	*9*	*7,8*	40
4	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Kiều Oanh*	*Nữ*	*12*	*04*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,6*	*8,4*	*8,5*	40
5	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Bùi Bảo Ngọc*	*Nữ*	*19*	*05*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,5*	*8,7*	*8,5*	40
6	*Trường THCS Võ Thị Sáu (Tiên Phước)*	*10A5*	*Trần Trung Kiên*	*Nam*	*08*	*02*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,4*	*8,4*	*8,1*	40
7	*Trường THCS Lê Quý Đôn (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Thị Trúc Ly*	*Nữ*	*23*	*10*	*2006*	*Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,1*	*8,3*	*8,1*	40
8	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Hồ Bảo Trọng*	*Nam*	*10*	*08*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8*	*8,1*	*7*	40
9	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Phạm Ngọc Phước*	*Nam*	*02*	*3*	*2006*	*Tam Kỳ, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,4*	*8,7*	*8,3*	39
10	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Huỳnh Thị Như Ngọc*	*Nữ*	*20*	*05*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,2*	*8,6*	*7,5*	39
11	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Huỳnh Thị Mai Ly*	*Nữ*	*10*	*04*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,4*	*8,1*	*8*	37
12	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Lê Quốc Việt*	*Nam*	*23*	*05*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,1*	*8*	*7,6*	37
13	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Hoàng Phạm Thảo Uyên*	*Nữ*	*04*	*06*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,9*	*8,1*	*7,4*	37
14	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Quang Trường*	*Nam*	*29*	*11*	*2006*	*Bệnh viện đa khoa Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,6*	*8,5*	*6,1*	37
15	*Trường THCS Võ Thị Sáu (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Việt Thắng*	*Nam*	*21*	*09*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,9*	*7,6*	*7,6*	36
16	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Mai Huỳnh Chí Vĩ*	*Nam*	*21*	*09*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,8*	*7,7*	*6*	36
17	*Trường THCS Lê Quý Đôn (Tiên Phước)*	*10A5*	*Dương Thị Minh Thư*	*Nữ*	*30*	*6*	*2006*	*Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,4*	*7,1*	*8*	36
18	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Võ Thị Hồng Trang*	*Nữ*	*14*	*3*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,3*	*7,1*	*6,3*	36
19	*Trường THCS Lê Văn Tám (Tiên Phước)*	*10A5*	*Vũ Đình Quân*	*Nam*	*09*	*08*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,4*	*8,5*	*7,1*	35
20	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Thị Hằng*	*Nữ*	*10*	*01*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,7*	*7,2*	*7,6*	34
21	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Đinh Thị Tường Vi*	*Nữ*	*20*	*4*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,4*	*6,9*	*7,2*	34
22	*Trường THCS Lê Đình Chinh (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Thị Cẩm Loan*	*Nữ*	*30*	*10*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,3*	*7,1*	*6,8*	34
23	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Thị Kiều Giang*	*Nữ*	*26*	*09*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,2*	*5,9*	*6,5*	34
24	*Trường THCS Võ Thị Sáu (Tiên Phước)*	*10A5*	*Phạm Nguyễn Minh Trung*	*Nam*	*14*	*10*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,1*	*6,7*	*6,1*	34
25	*Trường THCS Lê Đình Chinh (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Ngọc Anh Đức*	*Nam*	*6*	*6*	*2006*	*Bệnh viện, Bà Rịa-Vũng Tàu*	*Kinh*	*0*	*7*	*6,8*	*6,9*	34
26	*Trường THCS Lý Tự Trọng (Tiên Phước)*	*10A5*	*Trần Bá Dương*	*Nam*	*07*	*07*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*6,6*	*6,3*	*6,4*	34
27	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Dương Như Hồng Lê*	*Nữ*	*01*	*01*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,6*	*6,7*	*7,2*	32
28	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Võ Nguyễn Công Hậu*	*Nam*	*10*	*10*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,4*	*6,7*	*6,6*	32
29	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Đỗ Phước Nguyên*	*Nam*	*30*	*05*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,3*	*5,7*	*5,9*	32
30	*Trường THCS Võ Thị Sáu (Tiên Phước)*	*10A5*	*Phan Công Trãi*	*Nam*	*13*	*10*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7*	*6,7*	*6,6*	32
31	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Lê Thị Yến Nhi*	*Nữ*	*01*	*04*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*6,9*	*5,1*	*5,9*	32
32	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Thị Kiều*	*Nữ*	*02*	*02*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*8,1*	*6,9*	*7*	31
33	*Trường THCS Trần Ngọc Sương (Tiên Phước)*	*10A5*	*Trần Thị Quỳnh Như*	*Nữ*	*11*	*01*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,8*	*7,2*	*6,9*	30
34	*Trường THCS Lê Thị Hồng Gấm (Tiên Phước)*	*10A5*	*Triệu Thị Như Ánh*	*Nữ*	*06*	*08*	*2006*	*Tiên Phước, Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7,2*	*5,3*	*6,9*	30
35	*Trường THCS Lê Quý Đôn (Tiên Phước)*	*10A5*	*Dương Quốc Trung*	*Nam*	*11*	*7*	*2006*	*Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*7*	*6,6*	*6,2*	30
36	*Trường THCS Võ Thị Sáu (Tiên Phước)*	*10A5*	*Nguyễn Huy Thạch*	*Nam*	*28*	*08*	*2006*	*Tiên Phước,Quảng Nam*	*Kinh*	*0*	*6,8*	*5,8*	*6,6*	30

Tiên Phước, ngày 24 tháng 08 năm 2021

Người lập bảng **HIỆU TRƯỞNG**

Cái Văn Hùng